

KẾ HOẠCH
Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021

Căn cứ Chỉ thị số 666/CT-BGDDT ngày 24/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành giáo dục; Công văn số 3414/BGDDT-GDTrH ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học (GDTrH) năm học 2020-2021; Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm học 2020-2021; Công văn số 1051/SGD&ĐT-GDTrH ngày 14/9/2020 về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2020-2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang; các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của các phòng chuyên môn thuộc Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 16/KH-PGD&ĐT của Phòng GD&ĐT ngày 25 tháng 9 năm 2020 chỉ đạo nhiệm vụ năm học 2020-2021 Bậc THCS. Trường THCS Hoàng Lương xây dựng Kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 như sau:

A. CHỦ ĐỀ NĂM HỌC

"Kỷ cương - nền nếp; chủ động - sáng tạo; chất lượng - hiệu quả".

B. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; triển khai Luật Giáo dục do Quốc Hội thông qua; năm học tiếp tục triển khai Kế hoạch số 84/KH-HU ngày 13/01/2015 của Huyện ủy Hiệp Hòa, Kế hoạch số 151/KH-UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Chương trình hành động số 63-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình của Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT và Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 02/7/2019 của UBND huyện Hiệp Hòa; thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, đảm bảo trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng cường kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả công tác; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục lành mạnh; siết chặt kỷ luật,

kỷ cương nhà trường; tăng cường an toàn, an ninh trường học. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện nhà trường, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục; rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

3. Tiếp tục tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ cho các tổ nhóm chuyên môn, các bộ phận trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục trong thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo hướng tinh giản phù hợp đổi tượng học sinh, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018, đi đôi với việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; công khai, dân chủ, minh bạch trong nhà trường.

4. Tích cực chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn nghiên cứu và áp dụng hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chủ trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học nhằm nâng cao chất lượng giáo viên giỏi, học sinh giỏi các cấp, chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

5. Triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả đề án đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 theo Quyết định 550/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 27/10/2017 của UBND huyện Hiệp Hòa; Kế hoạch số 2905/UBND-KGVX ngày 13/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và THPT.

6. Tập trung bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp và các yêu cầu của đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; nâng cao năng lực của giáo viên tham gia công tác tư vấn tâm lý, giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

7. Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; triển khai và thực hiện có hiệu quả hoạt động đánh giá, công nhận trường đạt

chuẩn quốc gia vào năm học 2020- 2021 theo Thông tư 18/2018/TT-BGDDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 25/01/2019 của UBND huyện Hiệp Hòa.

C. CÁC MỤC TIÊU CƠ BẢN

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 84/KH-HU ngày 13/01/2015 của Huyện ủy Hiệp Hòa, Kế hoạch số 151/KH-UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Chương trình hành động số 63-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh tiếp cận với định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018; đảm bảo khung thời gian 35 tuần; đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ít nhất 01 lần/tháng/tổ chuyên môn.

3. Tuyển sinh 100% số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6; giảm tỷ lệ học sinh bỏ học trong năm học dưới 0,5% và bỏ học trong hè dưới 1%.

4. Phấn đấu đạt trên 95% học sinh xếp loại hạnh kiểm Tốt và Khá; Không có học sinh vi phạm pháp luật, không mắc tệ nạn xã hội; 100% giáo viên và học sinh ký cam kết thực hiện nghiêm túc an toàn giao thông; Xây dựng, tu bổ phòng truyền thống và thành lập tổ tư vấn, hỗ trợ học sinh.

5. Học sinh xếp loại học lực Giỏi đạt trên 11%; học lực Khá 42%; tỷ lệ học sinh xếp loại học lực Yếu, Kém dưới 5%; tỷ lệ lên lớp thắng đạt trên 98%; tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt trên 97%.

6. Phấn đấu điểm trung bình các môn thông qua các kỳ kiểm định, kiểm tra chất lượng học kỳ 1, 2 đạt trên 5,0 điểm; điểm trung bình các môn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đạt 5,5 điểm, xếp thứ 19/27 trường trên toàn huyện.

7. Học sinh giỏi cấp huyện đạt 22 giải khoảng 5,4% tổng số học sinh toàn trường ở tất cả các nội dung thi. Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa phấn đấu đạt 01 em (Môn Địa lý).

8. Tham gia vòng 1 Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh chu kỳ 2020 – 2023: phấn đấu có 03 giáo viên đăng ký dự thi. Đạt danh hiệu GVG cấp tỉnh: 01.

9. Kiểm tra hoạt động sư phạm GV: 7/21 (Đạt 30%); tăng cường kiểm tra chuyên đề (phấn đấu kiểm tra 100% giáo viên, Mỗi GV ít nhất 02 lần trong năm học)).

10. Tổ chức, triển khai nghiêm túc kiểm định chất lượng giáo dục: Kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra học kỳ 1, 2; Tổ chức kiểm định chất lượng dạy thêm, học thêm các

môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh tối thiểu 01 lần/học kỳ; lưu giữ các bài kiểm định, kiểm tra theo đúng quy định.

11. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng theo Thông tư 18/2018/BGDĐT của Bộ GD&ĐT: Phản đầu hoàn thành kế hoạch trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng phổ thông đạt mức 2 trong năm học 2020- 2021.

12. Củng cố, vững chắc kết quả PCGDTTHCS: phản đầu đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

13. 100% giáo viên và học sinh được lập tài khoản trên trang mạng “trường học kết nối” và tổ chức sinh hoạt chuyên môn hàng tuần, hàng tháng; 100% CBQL có khả năng sử dụng thành thạo máy vi tính, khai thác thông tin từ thư điện tử và Website; dạy tin học cho học sinh các khối 6,7,8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý: đăng ký thí điểm áp dụng quản lý điện tử (hồ sơ nhà trường, sổ điểm, học bạ); Hiệu trưởng nhà trường quyết định cho giáo viên soạn và duyệt giáo án điện tử (có tờ trình danh sách báo cáo về Phòng GD&ĐT trước khi quyết định).

14. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, không có hiện tượng mất đoàn kết, đơn thu vượt cấp. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đảm bảo công bằng, công khai dân chủ, đánh giá đúng năng lực của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học phù hợp với đặc điểm của địa phương và nhà trường. Thực hiện nghiêm việc công khai theo quy định.

15. Có đủ công trình vệ sinh hợp vệ sinh cho giáo viên và học sinh, có đủ nước đảm bảo vệ sinh cho sinh hoạt, không có hiện tượng mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường.

16. Thực hiện việc trang trí lớp; cảnh quan nhà trường xanh, sạch, gọn gàng, xây dựng môi trường học tập tiếng Anh; 100% giáo viên thường xuyên sử dụng và hướng dẫn học sinh sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học.

17. Thành lập các câu lạc bộ văn hóa, câu lạc bộ tiếng Anh, câu lạc bộ văn nghệ, thể dục thể thao. Tham gia các cuộc thi thể dục thể thao cấp huyện, cấp tỉnh phản đầu xếp trong tốp đầu của huyện.

D. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

I. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện đạt chuẩn, nhà vệ sinh. Tăng cường thực hiện cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi

trường sự phong lanh mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

b. Tổ chức kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học; Giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học trong các tiết học phù hợp để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

c. Đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

2. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tích cực tham mưu với các cấp quản lý, tranh thủ các nguồn lực để hoàn thành kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục trong năm học 2020- 2021 theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

a. Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của chương trình giáo dục hiện hành theo định hướng CT GDPT 2018; rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt; tiếp tục rà soát đưa tiết học lịch sử địa phương, tiết học về bảo vệ môi trường vào giảng dạy; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp khả năng học tập của học sinh theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo nội dung chương trình, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ. Xây dựng Kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

b. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học; Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông; tăng

cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; chú trọng tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH và Công văn số 5555/BGDDT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT gắn với việc thực hiện chương trình GDPT mới; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của nhà trường thông qua trang mạng “Trường học kết nối”.

c. Căn cứ Chương trình GDPT ban hành theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDDT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Công văn số 3280/BGDDT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học GDPT; Công văn số 8607/BGDDT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn dạy học tự chọn cấp THCS và cấp THPT từ năm học 2007-2008; Công văn số 998/SGDDT-GDTrH&GDTX ngày 03/9/2020 về việc ban hành Khung chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học năm học 2020-2021 của Sở GD&ĐT; căn cứ Hướng dẫn thực hiện môn học và hoạt động giáo dục các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học (bắt buộc và tự chọn), các hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với đặc điểm, đối tượng học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương.

d. Kế hoạch của nhà trường bao gồm: (1) Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học (tích hợp văn bản chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong năm học do các phòng Sở tham mưu ban hành); (2) Kế hoạch dạy học (tích hợp chỉ đạo thực hiện việc dạy học và các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, công tác bồi dưỡng, phụ đạo học sinh,...); (3) Kế hoạch của các tổ chức, đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn Đội), Ban đại diện cha mẹ học sinh và các ban giúp việc; (4) Kế hoạch của các tổ/nhóm chuyên môn; (5) Kế hoạch cá nhân của từng lãnh đạo nhà trường và từng giáo viên. Các kế hoạch cần đảm bảo tính liên thông, tính khả thi, sát thực tiễn, có mục tiêu và các biện pháp thực hiện cụ thể. Kế hoạch cấp tổ trở lên được Hiệu trưởng phê duyệt; Kế hoạch của CBGV được Tổ trưởng phê duyệt trước khi thực hiện và làm căn cứ để thanh tra, kiểm tra. Hồ sơ nhà trường, cá nhân thực hiện theo quy định tại Thông tư 12/2012/TT-BGDDT ngày 12/3/2012, không yêu cầu nhiều điều hồ sơ, sổ sách vi phạm Chỉ thị 138/CT-BGDDT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

2. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh, phương pháp giảng dạy và nghiệp vụ sư phạm; tăng cường điều kiện về cơ sở vật chất để thực hiện Chương trình tiếng Anh 10 năm theo lộ trình tại Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 07/10/2016, Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đổi mới dạy và học tiếng Anh trong các trường phổ thông giai đoạn 2016-2020.

Đẩy mạnh việc xây dựng môi trường tiếng Anh trong nhà trường; trang trí trường lớp theo các chủ điểm tiếng Anh; tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa tiếng Anh; Thành lập 02 câu lạc bộ nói tiếng Anh cho học sinh các khối; tăng cường

việc đưa các hoạt động nghe, nói tiếng Anh, tổ chức câu lạc bộ nhóm nhỏ theo lớp học vào trong các giờ học tự chọn để học sinh có cơ hội rèn luyện, thực hành.

3. Triển khai thực hiện các đề án

a. Triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ gắn với nhu cầu thực tế, thiết thực, hiệu quả, gắn trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường trong công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS (định hướng phân luồng từ 25- 30% học sinh Tốt nghiệp THCS đi học nghề).

b. Tích cực triển khai Kế hoạch số 150/KH-UBND, ngày 27/10/2017 của UBND huyện Hiệp Hòa; Quyết định số 550/QĐ-UBND, ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang thực hiện Đề án đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong các trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025. Thực hiện nghiêm túc việc dạy Tin học tự chọn và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, khai thác có hiệu quả các phần mềm dạy học, khai thác dữ liệu trên mạng internet, sinh hoạt chuyên môn thông qua trang trường học kết nối; Tham dự các kì thi cấp Tin học do cấp trên tổ chức.

4. Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của các ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ tổ quốc; hưởng dẫn hát quốc ca đúng lời và nhạc, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDDT ngày 17/12/2017 của Bộ GD&ĐT. Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDDT ngày 12/04/2019 của Bộ GD&ĐT; triển khai công tác xã hội trong nhà trường theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ theo sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

5.Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; Tăng cường thực hiện lòng ghê, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chủ trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh...

6. Nâng cao chất lượng đại trà, kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT (Phần đầu tăng 10 bậc)

Xây dựng phân phối chương trình phù hợp với từng đối tượng học sinh theo Công văn số 998/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 03/9/2020 về việc ban hành Khung chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học năm học 2020-2021 của Sở GD&ĐT; tăng cường chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giáo viên theo yêu cầu đổi mới; xây dựng khung chương trình ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 và khung chương trình dạy thêm ; xây dựng định hướng để cung cấp ôn tập cho các bộ môn còn lại ở tất cả các khối lớp để nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

Tổ chức nghiêm túc các kỳ kiểm định, kiểm tra chất lượng giữa học kỳ, hết học kỳ 1, học kỳ 2; giao chỉ tiêu bộ môn cụ thể tới từng học sinh, từng lớp; tổ chức kiểm định 02 lần/học kỳ đối với các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh và môn tổ hợp ở lớp 9; kiểm định 01 lần/học kỳ đối với các môn còn lại ở các khối lớp 6, 7, 8; kiểm soát tốt chất lượng các giờ dạy chính khóa, giờ dạy thêm, tăng cường các bài kiểm tra ngắn theo từng chủ đề kiến thức để có các giải pháp chỉ đạo kịp thời. Kiểm soát tốt việc đánh giá, xếp loại, chấm điểm học sinh thông qua các bài kiểm tra; đảm bảo thực chất khách quan.

7. Nâng cao chất lượng học sinh giỏi các cấp (phần đầu tăng số lượng và chất lượng giải)

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng; tổ chức bồi dưỡng ngay từ đầu năm học; Tăng kinh phí và huy động các nguồn lực cho hoạt động chuyên môn ; công tác khen thưởng cho giáo viên, học sinh đạt kết quả cao các kỳ thi học sinh giỏi các cấp.

Thường xuyên khảo sát, kiểm tra chọn đội tuyển học sinh giỏi các môn; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng các đội tuyển theo tuần, tháng; khắc phục tồn tại hạn chế của các đội tuyển, của các em học sinh ...

8. Dạy học và kiểm tra đánh giá

a. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học; Triển khai thực hiện có hiệu quả giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học (STEM) tại Công văn số 3089/BGDDT-GDTrH ngày 14/8/2020 trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Đa dạng hóa các hình thức học tập.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tăng cường các hoạt động ngoại khóa và sân chơi trí tuệ cho học sinh.

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HĐ-BGDDT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GD&ĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đoàn đội tích cực tổ chức các hoạt động tìm hiểu về văn hóa, lịch sử địa phương, huyện Hiệp Hòa.

Giáo viên có ý thức thay đổi, đổi mới phong cách làm việc, nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết với nghề, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong thiết kế bài giảng và xây dựng các chủ đề, dự án dạy học; sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học. Tập trung dạy cách học, cách tư duy, khuyên khích tư học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng và phát triển năng lực. Học sinh được tích cực, chủ động trong việc lĩnh hội và tiếp thu tri thức; tích cực làm việc với sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo, tự học theo hướng dẫn của giáo viên; tự đánh giá nhận thức của bản thân và bạn bè; trung thực trong học tập...

b. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

Chỉ đạo, tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu: Xây dựng ma trận đề, ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong các bài thi, bài kiểm tra, đặc biệt việc ra đề mở ở môn Ngữ văn; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Không để hiện tượng điểm trung bình cả năm không đúng với năng lực thực của học sinh, nhất là học sinh lớp 9.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi-dáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Không hạn chế số lần đánh giá thường xuyên; giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong CT GDPT hiện hành

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ (giữa kì, cuối kì, cuối năm học) theo ma trận và biên soạn câu hỏi phục vụ ma trận đề. Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, thông hiểu,

vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Đối với môn tiếng Anh, triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 5333/BGDDT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 1173/SDDT-GDTrH ngày 20/10/2014 của Sở GD&ĐT Bắc Giang. Dựa việc kiểm tra kỹ năng nghe là kỹ năng bắt buộc trong các bài kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ. Nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3333/BGDDT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015 – 2016.

c. Đổi mới công tác chỉ đạo chuyên môn của cán bộ quản lý, Tổ trưởng chuyên môn

Lãnh đạo nhà trường gương mẫu đi đầu trong công tác đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Hiệu trưởng phải nâng cao nhận thức về đổi mới cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường. Xây dựng kế hoạch đổi mới phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường; có các giải pháp đồng bộ và quyết liệt để tổ chức thực hiện kế hoạch đổi mới, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên. Tổ chức kiểm tra đánh giá, ghi nhận kết quả và biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực trong quá trình thực hiện. Duy trì và nâng cao chất lượng trao đổi kinh nghiệm đội ngũ.

Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá trong các buổi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; trong sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những phương pháp dạy học, cách thức tổ chức lớp học hiệu quả cho các nội dung đó.

III. Triển khai CT GDPT năm 2018

1. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 02/7/2019 của UBND huyện Hiệp Hòa về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 23/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện CT GDPT theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT; xây dựng kế hoạch ngân sách hằng năm cho việc thực hiện CT GDPT 2018 và sử dụng đúng mục đích các nguồn vốn; huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện CT GDPT 2018.

2. Tiếp tục quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, UBND huyện về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung CT GDPT 2018.

3. Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học để xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên; Căn cứ vào kế hoạch số

52/KH-SGDDT ngày 09/9/2020 của Sở GD&ĐT về bồi dưỡng giáo viên, CBQL, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (2018) và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT trong năm 2020 để xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị.

4. Xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện CT GDPT 2018, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

5. Dày mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về CT GDPT 2018; biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong thực hiện tốt CT GDPT 2018.

6. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông vào cuối năm học.

IV. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Tham gia dày dặn các đợt tập huấn Cán bộ quản lý, giáo viên về CT GDPT 2018; tập huấn đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; về xây dựng nội dung giáo dục phù hợp với nhà trường do cấp trên triển khai hoặc nhà trường tự tổ chức.

Nghiêm túc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên đổi mới với giáo viên. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng CBQL, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo các chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư 14/2018/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2018, Thông tư 20/2018/TT-BGDDT ngày 22/8/2018. Tăng cường đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý.

2. Tăng cường hiệu quả trong quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

Bố trí sắp xếp công việc cho giáo viên, nhân viên đảm bảo đúng người đúng việc để phát huy tối đa năng lực sở trường của từng người; thành lập tổ tư vấn trong trường theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDDT và tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn theo Quyết định số 1876/QĐ-BGDDT ngày 21/5/2018 ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá kết quả tự bồi dưỡng của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tổ chức thi GVDG cấp trường theo quy định.(Không thi lý thuyết, thi thực hành và trình bày báo cáo khoa học)

V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục (PCGD)

1. Cùng cỗ, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục; Coi trọng công tác điều tra cơ bản, thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, xóa mù chữ và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

3. Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung các nguồn lực và giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp, vận động nhiều lực lượng tham gia; cùng cỗ, duy trì và nâng cao tỷ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCDG THCS mức độ 3.

VI. Đổi mới công tác quản lí giáo dục

1. Tăng cường đổi mới quản lí việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn và giáo viên; cùng cỗ kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

2. Tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDDT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Khắc phục triệt để việc phát sinh nhiều đầu sổ sách, kế hoạch nặng tính hình thức, thiếu tính khả thi trong thực hiện. Kiểm tra, rà soát và quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm; việc thực hiện các khoản thu chi tại đơn vị.

VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

1. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học góp phần đổi mới phương pháp dạy học và hiệu quả của giáo dục, đặc biệt chuẩn bị cho CT GDPT 2018; tăng cường sử dụng các công nghệ mới nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn...

2. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh trong các nhà trường, góp phần tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

3. Thực hiện nghiêm túc việc nhập số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu.

VIII. Dạy thêm học thêm

Tổ chức cho học sinh đăng ký học thêm, giáo viên đăng ký dạy thêm và tổ chức dạy thêm, học thêm theo nguyện vọng của học sinh, phụ huynh học sinh; giao chỉ tiêu đăng ký chất lượng tới từng lớp, từng giáo viên; xây dựng khung chương trình dạy thêm .

Thực hiện dạy thêm học thêm theo đúng các quy định của Thông tư 17/TT-BGDDT của Bộ GD&ĐT, Quyết định 455/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Giang và các hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

Tổ chức kiểm định chất lượng dạy thêm theo các chuyên đề, kiểm định ngắn để kịp thời điều chỉnh cách dạy, nội dung dạy của giáo viên.

IX. Công tác kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra nội bộ

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ theo Công văn số 892/HĐ-SGDĐT ngày 17/8/2011, công văn số 782/HĐ-SGDĐT ngày 27/3/2014 về việc hướng dẫn kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên, công văn số 934/SGDĐT-TTr ngày 26/8/2015 của Sở GD&ĐT về việc điều chỉnh đánh giá xếp loại giờ dạy của giáo viên; các trường thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ; công khai, dân chủ, minh bạch không để hiện tượng mất đoàn kết, đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

Kiểm tra chuyên đề đảm bảo 100% giáo viên, kiểm tra toàn diện tối thiểu 1/3 giáo viên nhà trường, tăng cường kiểm tra đột xuất giáo viên; lập hồ sơ đầy đủ theo đúng hướng dẫn, xử lý cán bộ giáo viên ý thức trách nhiệm, năng lực chuyên môn yếu kém.

X. Tăng cường kỹ cương nền nếp; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng

1. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, thể chất, pháp luật, thẩm mỹ, vệ sinh học đường, an toàn giao thông học sinh

Thực hiện tốt việc tổ chức cho học sinh học nội quy, nâng cao nhận thức, ý thức được về trách nhiệm, nhiệm vụ của một học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh; giáo dục truyền thống tôn sư trọng đạo gắn với các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn như 20/11; 22/12, 03/2, 26/3, 30/4, 19/5 ...

Công tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tệ nạn xã hội được đặc biệt coi trọng. Nhà trường phối hợp với công an xã để nắm thông tin về tình hình học sinh trong trường, tăng cường công tác quản lý các quán Net nhằm giảm thiểu hiện tượng học sinh bỏ học vào chơi điện tử.

Xây dựng tủ sách giáo dục pháp luật, tủ sách giáo dục đạo đức, dạy nghiêm túc môn Giáo dục công dân, Lịch sử, Địa lý địa phương. Thực hiện các cuộc vận động, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trên địa bàn dân cư.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông cho học sinh; tổ chức nghiêm túc các cuộc thi về tìm hiểu Luật giao thông, về giáo dục đạo đức, truyền thống cách mạng cho học sinh.

Thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục thể chất, rèn luyện sức khoẻ cho học sinh; chuẩn bị tốt các điều kiện tham gia kỳ thi thể dục thể thao các cấp đạt kết quả cao.

2. Công tác phối hợp 3 môi trường giáo dục

Xây dựng kế hoạch và triển khai có hiệu quả quy chế Phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục học sinh thông qua hệ thống sổ liên lạc; tổ chức họp phụ huynh học sinh đầu năm học và cuối học kỳ để thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh đồng thời kết hợp giáo dục học sinh (lưu biên bản các cuộc họp phụ huynh học sinh). Tổ chức tuyên truyền, giáo dục để nhân dân, phụ huynh học sinh và mọi người hiểu rõ được trách nhiệm giáo dục không chỉ là của nhà trường, trách nhiệm giáo dục là của Đảng, Nhà nước và toàn dân.

3. Đoàn - Đội, hoạt động ngoài giờ lên lớp

Tăng cường tuyên truyền phổ biến tới phụ huynh, học sinh về tinh thần đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29/NQ-TW; những chủ trương, chính sách của Đảng về giáo dục và đào tạo. Duy trì thường xuyên và có nề nếp về tập thể dục buổi sáng, giữa giờ; thực hiện nghiêm túc việc hát Quốc ca trong các buổi lễ chào cờ.

Tăng cường kỷ cương nề nếp và hoạt động Đội; thường xuyên giáo dục cho học sinh về phòng tránh các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, tai nạn thương tích, đuối nước; tổ chức họp Tổng phụ trách Đội để quán triệt việc thực hiện kỷ cương, nề nếp trong các nhà trường và những yêu cầu đối với Tổng phụ trách.

Xây dựng kế hoạch công tác Đội và tổ chức các đợt thi đua theo chủ đề, chủ điểm của từng tháng đặc biệt vào các ngày lễ lớn như 20/10, 20/11, 22/12 thông qua các hoạt động như Hoa điểm tốt, Ngày học tốt, Tuần học tốt; tổ chức các cuộc thi văn nghệ, TDTT.... Triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đấu; tổ chức cho học sinh làm Kế hoạch nhỏ, tham gia phong trào Đền ơn đáp nghĩa, Uống nước nhớ nguồn ... Xây dựng và duy trì thực hiện tốt các nề nếp hàng ngày của học sinh; quản lý nghiêm túc học sinh ở các thời điểm trước, trong và sau giờ học; việc sử dụng Internet, điện thoại; xây dựng tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua các lớp theo tuần, tháng, học kỳ và cả năm học.

Tăng cường sự phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm để làm tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích ... cho học sinh.

XI. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT về đổi mới GDPT; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Xây dựng Website của nhà trường có hệ thống thông tin đầy đủ. Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện CT GDPT 2018, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

XII. Công tác thi đua, khen thưởng

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với sự tiến bộ của mỗi cá nhân, đơn vị, tính hiệu quả công việc được giao.

Tích cực huy động các nguồn lực xã hội cho công tác thi đua, khen thưởng.

XIII. Biên chế năm học và lịch tổ chức các kỳ thi, kiểm tra và các hoạt động chính trong năm học

1. Biên chế năm học 2020-2021: Theo Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

* Cả năm: 35 tuần thực học, trong đó

- Học kỳ I: Từ ngày 07/9/2020 đến ngày 15/01/2021 (*bao gồm 18 tuần thực học và tổ chức các hoạt động khác, nghỉ kết thúc học kỳ I là ngày 16/01/2021*).

- Học kỳ II: Từ ngày 18/01/2021 đến ngày 25/5/2021 (*bao gồm 17 tuần thực học và tổ chức các hoạt động khác*).

- Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2021.

2. Các kì thi, kiểm tra:

2.1. Các kỳ kiểm tra:

- Kiểm định chất lượng học kỳ I: tháng 10/2020;

- Kiểm tra kì I: tuần 16, 17 (tháng 12/2020, tháng 1/2021)

- Kiểm định chất lượng học kỳ II: tháng 4/2021;

- Kiểm tra học kì II: tuần 32, 33 (Tuần 2 tháng 5/2021);

2.2. Thi giáo viên giỏi các cấp:

- Thi giáo viên giỏi cấp trường: Xong trước 30/4/2021

- Hội thi GVG cấp huyện chu kỳ 2020-2022: Có công văn hướng dẫn riêng.

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh chu kỳ 2020 - 2024: Theo văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

2.3. Thi học sinh giỏi các môn văn hóa:

* **Cấp trường:** Các môn thi đợt 1 xong trước 30/11/2020; các môn thi đợt 2 xong trước 30/4/2021.

* **Cấp huyện:**

Đợt 1: Gồm các môn: Toán 9; Ngữ văn 9; Tiếng anh 9; Vật lý 9; Hóa học 9; Sinh học 9; Lịch sử 9; Địa lý 9; GD&ĐT 9. Thời gian thi: tuần 4, tháng 11 năm 2020. Buổi sáng thi các môn: Ngữ văn 9; Tiếng anh 9; Vật lý 9; Hóa học 9; Sinh học 9; buổi chiều thi các môn: Toán 9; Lịch sử 9; Địa lý 9; GD&ĐT 9.

Đợt 2: Gồm các môn Toán 6,7,8; Ngữ văn 6,7,8; Tiếng anh 6,7,8; Vật lý 8; Hóa học 8; Sinh học 8; Lịch sử 8; Địa lý 8; GD&ĐT 8. Thời gian thi: Tuần 1 tháng 4 năm 2021: buổi sáng thi các môn: Toán 6, Ngữ văn 7, Ngữ văn 8, Tiếng anh 7, Tiếng Anh 8; Vật lý 8; Hóa học 8; Sinh học 8; buổi chiều thi các môn: Toán 7, Toán 8, Ngữ văn 6, Tiếng anh 6; Lịch sử 8; Địa lý 8; GD&ĐT 8.

* Cấp tỉnh: Trước ngày 15/4/2021.

3. Một số kỳ thi khác:

- Thi KHTT dành cho học sinh THCS cấp huyện: Tháng 11/2020; cấp tỉnh: Tháng 12/2020; cấp quốc gia: Tháng 3/2021.

- Thi tin học cấp huyện khối 6,7,8,9 (dự kiến tháng 01 năm 2021).

- Xét công nhận tốt nghiệp THCS xong trước ngày 15/6/2021.

- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (*Căn cứ lịch của Sở GD&ĐT, xong trước ngày 31/7/2021*)

4. Thi Thể dục thể thao: Có văn bản hướng dẫn riêng.

XIV. Tổ chức thực hiện:

1. Các loại kế hoạch chỉ đạo năm học: Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; Kế hoạch dạy học - Kế hoạch bồi dưỡng HSG phụ đạo học sinh yếu kém; Kế hoạch giáo dục đạo đức, rèn kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá; Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, trường chuẩn quốc gia; Kế hoạch phổ cập THCS, phổ cập bậc trung học, hướng nghiệp - dạy nghề; Kế hoạch ATGT, phòng chống ma túy, GD giới tính, môi trường, y tế học đường; Kế hoạch phối hợp ba môi trường GD trên địa bàn; Kế hoạch kiểm tra của Hiệu trưởng; Quy chế dân chủ; Kế hoạch hành động xây dựng “trường học thân thiện, học sinh tích cực”; Kế hoạch dạy thêm- học thêm. Các trường có thể tích hợp các kế hoạch có cùng nội dung.

3. Chế độ thông tin báo cáo.

+ Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học 2020-2021 nộp về Phòng GD&ĐT chậm nhất ngày 30/9/2020.

+ Báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2020-2021 nộp trước ngày 25/01/2021.

+ Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 gửi trước ngày 25/5/2021.

Trên đây là những nội dung, nhiệm vụ chính của năm học 2020-2021, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, các bộ phận và giáo viên cần cù để xây dựng kế hoạch cụ thể Hoàng Lương./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo phòng;
- Lưu VT.

Hiệu trưởng

